



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN
Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Thời gian: Từ 13h30 đến 16h30 Thứ Sáu, ngày 22 tháng 4 năm 2016
Địa điểm: Số 10 đường Bến Nghé, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp. HCM

Thời gian	NỘI DUNG
13g30 - 14g00	Tiếp đón Cổ đông, làm thủ tục đăng ký dự Đại hội
14g00 - 14g05	Công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông
14g05 - 14g10	Thông qua danh sách Chủ tọa Đại hội
14g10 - 14g13	Chủ tọa đoàn thông qua danh sách Ban Thư ký, Ban bầu cử - kiểm phiếu
14g13 - 14g15	Thông qua quy chế làm việc của ĐHCD năm 2016
14g15 - 14g20	Thông qua chương trình và nội dung Đại hội
14g20 - 15g00	Báo cáo các nội dung: 1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch hoạt động năm 2016 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 và Định hướng nhiệm kỳ 2016-2020. 3. Báo cáo của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 4. Thông qua các Tờ trình: ➤ Tờ trình số 1: Báo cáo của Ban TGD về kết quả hoạt động 2015, Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 ➤ Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán ➤ Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 ➤ Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và dự kiến chi trả cổ tức năm 2016 ➤ Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016 ➤ Tờ trình số 6: Tổ chức bầu cử HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ III (2016-2020) ➤ Tờ trình số 7: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2016



Thời gian	NỘI DUNG
	➤ Tờ trình số 8: Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 (sửa đổi lần IV)
15h00 -15h10	Thông qua quy chế bầu cử tại đại hội, tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020)
15g10 – 15g40	Cổ đông thảo luận các nội dung và giải đáp ý kiến
15g40 - 15g50	Biểu quyết thông qua các tờ trình
15g50 - 16g00	Nghỉ giải lao
16g00 - 16h05	Công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020) và kết quả biểu quyết
16h05 – 16g10	Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát mới ra mắt Đại hội
16g10 – 16g20	Ban Thư ký đọc bản dự thảo Biên bản họp ĐHCĐ trước toàn thể cổ đông
16g20 – 16g25	Biểu quyết Thông qua Biên bản họp ĐHCĐ thường niên năm 2016
16g25– 16g30	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội.





CÔNG TY CỔ PHẦN

THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

AGREX SAIGON

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84.8) 3930 4464 – 3930 4466,

Fax: (84.8) 3930 3186

Email: info@agrexland.com

Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

DANH SÁCH

CHỦ TỌA ĐOÀN - BAN THƯ KÝ - BAN BẦU CỬ - KIỂM PHIẾU TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

A. CHỦ TỌA ĐOÀN:

- | | | |
|------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Bà VÕ THỊ HUYỀN LAN | Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| 2. Ông NGÔ BÌNH LONG | Thành viên HĐQT kiêm TGD | - Thành viên |
| 3. Ông PHẠM HẢI LONG | Thành viên HĐQT | - Thành viên |

B. BAN THƯ KÝ:

1. Bà HUỲNH THỊ THÙY DƯƠNG
2. Bà ĐOÀN THIÊN KIM

C. BAN BẦU CỬ - KIỂM PHIẾU:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1. Ông CAO XUÂN CƯỜNG | -Trưởng ban |
| 2. Bà TRẦN NGUYỄN TRÂN | -Thành viên |
| 3. Bà HÀ THỊ THU TRANG | -Thành viên |



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 – 3930 4466, Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp/Hồ Chí Minh, Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng Pháp luật;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Ban Tổ chức Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn xin báo cáo Đại hội cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy di động phải tắt hoặc chế độ không chuông.
3. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được xem như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được



quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm nông sản xuất khẩu Sài Gòn.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đồng cổ đông đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì sẽ thực hiện giờ Thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa ĐH.
- Tương tự, theo hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt giờ Thẻ biểu quyết.
- Theo từng lần biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông.
- Cổ đông/đại diện cổ đông sẽ biểu quyết trực tiếp vào từng nội dung biểu quyết ghi tại Phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn thành việc biểu quyết tất cả các nội dung, cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành nộp Phiếu biểu quyết có các nội dung mà cổ đông đã biểu quyết cho thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Tất cả các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, tổ chức lại, giải thể Công ty, đầu tư hoặc bán tài sản trị giá bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

- 1. Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu tại Ban tổ chức và được sự đồng ý của Chủ tọa.
- 2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ CỦA CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

- Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình ĐH.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc các vấn đề còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội ghi nhận tất cả các nội dung tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ - KIỂM PHIẾU

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các nội dung thông qua tại Đại hội.
- Tổ chức và hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 theo đúng quy chế bầu HĐQT và Ban Kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thường niên 2016 thông qua.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử.

IG
PH
XF
C
P

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



VÔ THỊ HUYỀN LAN



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2016 - 2020

=====

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; và
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014.

ĐIỀU 1: NGUYÊN TẮC CHUNG:

- Đúng luật, đúng điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.
- Tất cả các cổ đông công ty có quyền đề cử, ứng cử hoặc tập hợp đủ số lượng cổ phần sở hữu để đề cử đại diện tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty theo đúng quy định của điều lệ.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp
- Có năng lực, kiến thức và kinh nghiệm tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, am hiểu pháp luật và năng động sáng tạo;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất, kinh doanh của công ty.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

973
Y
V
AM
TKH
N
CH

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
- Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

ĐIỀU 3: Đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và số thành viên được bầu

3.1 Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.2 Đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.3 Số lượng thành viên được bầu

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu dự kiến là năm (05) thành viên.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu dự kiến là ba (03) thành viên.

ĐIỀU 4: Thời hạn, địa điểm và thủ tục nhận đơn đề cử, ứng cử thành viên hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

4.1 Thời hạn: kể từ ngày phát hành Thư mời dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 07/04/2016 đến 16 giờ ngày 19/04/2016.

4.2 Địa điểm nhận đơn đề cử, ứng cử:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 2, Agrex Tower, 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM

4.3 Thủ tục đề cử, ứng cử:

- Đơn đề cử, ứng cử theo mẫu của công ty phát hành có đóng dấu treo của công ty.
- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử hoặc ứng cử.

ĐIỀU 5: Lập và công bố danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Ngay sau khi hết thời hạn nhận đơn theo quy định, Hội đồng Quản trị sẽ tổng hợp danh sách các ứng cử viên được đề cử hoặc ứng cử hội đủ những điều kiện quy định về việc đề cử, ứng cử (điều 2, điều 3 của quy chế này) cùng với danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử (nếu có theo Điều 3.1 của Quy chế này) và danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát do Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử (nếu có theo Điều 3.2 của Quy chế này) để tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT
VÔ THỊ HUYỀN LAN



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số:0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2016 - 2020

=====

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; và
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020 theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Nguyên tắc chung:

- Đúng luật, đúng điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.
- Hình thức thực hiện: bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp hoặc ủy quyền dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử liên quan đến nội dung bầu cử nhất định (phiếu bầu cử do ban tổ chức đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn).
- Thành phần của Ban bầu cử phải được Đại hội thông qua. Thành viên của Ban bầu cử không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử.

ĐIỀU 2: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 21/03/2016) có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 3: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là năm (05) thành viên.



- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu là ba (03) thành viên.

ĐIỀU 4: Thẻ bầu cử và ghi thẻ bầu cử

4.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên và ghi đầy đủ họ và tên trên thẻ bầu cử.

4.2. Thẻ bầu cử và ghi thẻ bầu cử

- Thẻ bầu cử được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham dự.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời thẻ bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo mã số tham dự.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban bầu cử đổi thẻ bầu cử khác.
- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên, tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng viên.

4.3. Các trường hợp thẻ bầu cử không hợp lệ

- Thẻ bầu cử không phải là thẻ theo mẫu quy định do Ban tổ chức Đại hội phát hành cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp.
- Tổng số phiếu bầu dành cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phép bầu.
- Phiếu bầu ghi tên người ngoài danh sách đề cử, ứng cử mà Đại hội thông qua hoặc phiếu bầu bị gạch, xóa, tẩy hoặc sửa chữa.
- Số thành viên được bầu vượt quá năm (05) người đối với bầu Hội đồng quản trị và số thành viên được bầu vượt quá ba (03) người đối với bầu Ban kiểm soát.

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử (theo nguyên tắc bầu dồn phiếu)

1. Mỗi cổ đông dự họp được cấp một thẻ bầu cử Hội đồng quản trị và một thẻ bầu cử Ban kiểm soát (có ghi sẵn tổng số phiếu bầu của từng đại biểu cổ đông).
2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị (05 người), Ban kiểm soát (03 người).
3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu bầu tương ứng với tên ứng cử viên đó. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải ghi rõ số phiếu bầu cho ứng cử viên mình bầu chọn.
4. Cổ đông có quyền dồn số quyền biểu quyết của mình cho một số ứng viên – với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là bằng nhau; hoặc dồn hết số phiếu bầu của mình cho duy nhất một ứng viên; hoặc dồn cho một số ứng viên – với tỉ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên là không bằng nhau.
5. Khi tiến hành bầu cử, quý vị cổ đông tự điền vào thẻ bầu cử của mình: số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình tín nhiệm – sao cho tổng số phiếu bầu đã điền cho các ứng cử viên không được vượt quá hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết mà quý vị cổ đông đã có.
6. Trường hợp có sự ghi nhầm, quý vị cổ đông vui lòng liên hệ với Ban kiểm phiếu – Bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu mới - với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.
7. Phiếu bầu cử được bỏ vào thùng phiếu đã niêm phong.

ĐIỀU 6: Ban Bầu cử - Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu

- Ban Bầu cử - Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội cổ đông thông qua;
- Ban Bầu cử - Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử.
 - + Thông qua Biên bản và Danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016 – 2020)
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc trong quá trình bầu cử.
 - + Tiến hành kiểm phiếu.
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội cổ đông.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát phải đạt tỷ lệ từ 65% tổng số cổ phần bầu cử hợp lệ trở lên. Trong trường hợp số người đạt từ 65% tổng số cổ phần bầu cử hợp lệ trở lên vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 thì danh sách những người trúng cử sẽ lấy từ người có tổng số % phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát đã đề ra.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn hoặc do nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu cao hơn đề cử, sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ phiếu bầu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.



ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có chín (09) điều và được đọc công khai trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 để biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



VÔ THỊ HUYỀN LAN

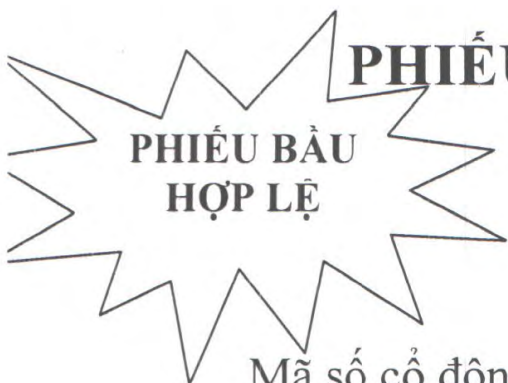
C.Đ.Đ.



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số:0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.



PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ III (NĂM 2016 – 2020)



Mã số cổ đông: 01
Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội: 100.000 cổ phần
Tổng số phiếu được quyền bầu cử: 500.000 phiếu

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	NGUYỄN VĂN A	200.000
2	NGUYỄN VĂN B	
3	NGUYỄN VĂN C	200.000
4	NGUYỄN VĂN D	
5	NGUYỄN VĂN E	100.000
	CỘNG	500.000

Ngày tháng năm 2016
CỔ ĐÔNG THAM GIA BẦU CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số:0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.



PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ III (NĂM 2016 – 2020)



Mã số cổ đông: 01
Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội: 100.000 cổ phần
Tổng số phiếu được quyền bầu cử: 500.000 phiếu

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	NGUYỄN VĂN A	200.000
2	NGUYỄN VĂN B	
3	NGUYỄN VĂN C	200.000
4	NGUYỄN VĂN D	
5	NGUYỄN VĂN E	200.000
	CỘNG	600.000

Ngày tháng năm 2016
CỎ ĐÔNG THAM GIA BẦU CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số:0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.



PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (NĂM 2016 – 2020)



Mã số cổ đông: 01
Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội: 100.000 cổ phần
Tổng số phiếu được quyền bầu cử: 300.000 phiếu

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	TRẦN VĂN A	100.000
2	TRẦN VĂN B	100.000
3	TRẦN VĂN C	100.000
	CỘNG	300.000

Ngày tháng năm 2016
CỔ ĐÔNG THAM GIA BẦU CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84.8) 3.9304464 – 3.9304466,

Fax: (84.8) 3.9303186

Email: info@agrexland.com

Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số:0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)

Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (NĂM 2016 – 2020)



PHIẾU BẦU
KHÔNG HỢP LỆ

Mã số cổ đông:

01

Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội:

100.000 cổ phần

Tổng số phiếu được quyền bầu cử:

300.000 phiếu

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	TRẦN VĂN A	300.000
2	TRẦN VĂN B	100.000
3	TRẦN VĂN C	200.000
	CỘNG	600.000

Ngày tháng năm 2016
CỔ ĐÔNG THAM GIA BẦU CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 1

V/v Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên 2016 xem xét và cho ý kiến biểu quyết thông qua:

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2015;

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011- 2015;

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015.

Trân trọng kính trình.



VÕ THỊ HUYỀN LAN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 2

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016; và
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn-A&C.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 xem xét và cho ý kiến biểu quyết thông qua:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Trân trọng kính trình.



VÕ THỊ HUYỀN LAN



CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email : info@agrexland.com Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 3

V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016; và
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	Trị giá
1	Vốn điều lệ	108,000,000,000
2	Lợi nhuận sau thuế	31,379,623,587
2.1	Cổ tức năm 2015 từ công ty con AGF	12,927,399,124
2.2	Lợi nhuận năm 2015 do công ty mẹ AGR thực hiện	18,452,224,463
3	Trích lập các quỹ	1,660,700,201
3.1	Trích khen thưởng CB-CNV (5 % LN do Cty mẹ thực hiện)	922,611,223
3.2	Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	369,044,489
3.3	Trích khen thưởng HĐQT và BKS (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	369,044,489
4	Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ	29,718,923,386
5	Cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt: 20% mệnh giá cổ phiếu (đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu)	21,600,000,000
6	Lợi nhuận giữ lại	8,118,923,386

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch
VÔ THỊ HUYỀN LAN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 4

**V/v Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016
và dự kiến chi trả cổ tức năm 2016**

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 như sau:

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch hợp nhất năm 2016
1	Doanh thu	VNĐ	499.421.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	45.701.000.000
3	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt (*)	%	15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần)

(*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2016 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2016 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016 cụ thể sẽ do ĐHCĐ thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình.



VÔ THỊ HUYỀN LAN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 5

**V/v Thông qua ủy quyền HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014;
- Căn cứ vào đề nghị của Ban kiểm soát công ty về việc Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 xem xét và cho ý kiến biểu quyết thông qua:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



VÕ THỊ HUYỀN LAN



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 6

V/v Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty
nhiệm kỳ III (2016-2020)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Nhiệm kỳ II (2011-2015) của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty đến nay đã kết thúc, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) công ty nhiệm kỳ III (2016-2020) như sau:

I. Dự kiến số lượng thành viên HĐQT và Danh sách ứng cử viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2020)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
2. Danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT:

Căn cứ vào nguyên tắc đề cử, ứng cử và tổng hợp kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng viên tham gia ứng cử, HĐQT trình Đại hội danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2020), gồm:

1. Ông...
2. ...
3. ...
4. ...
5. ...

II. Dự kiến số lượng thành viên BKS và Danh sách ứng viên BKS nhiệm kỳ III (2016-2020)

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
2. Danh sách ứng cử viên tham gia BKS:

Căn cứ vào nguyên tắc đề cử, ứng cử và tổng hợp kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng viên tham gia ứng cử, HĐQT trình Đại hội danh sách các ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020), gồm:

1. Ông...
2. ...



3. ...
4. ...

Trân trọng kính trình.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

VÕ THỊ HUYỀN LAN

42973-C.T.C.P
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỰC PHẨM
NÔNG SẢN XUẤT KHẨU
SÀI GÒN
QUẬN 3 - TP HỒ CHÍ MINH



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 7

V/v Thông qua chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ số 01 ngày 24/04/2015 về việc thông qua mức chi thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua nội dung:

1. Báo cáo thực hiện chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2015 như sau:

- Số tiền được phê duyệt: 714.000.000 đồng/năm
- Số tiền đã chi trả: 714.000.000 đồng/năm

2. Đề xuất mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2016 như sau:

- Đề xuất mức thù lao và chi phí hoạt động năm 2016: 714.000.000 đồng/năm

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

VÕ THỊ HUYỀN LAN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930 4464 Fax: (84.8) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH SỐ 8

**V/v Thông qua Nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty
(sửa đổi lần IV)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ III của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/04/2014; và
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn ngày 22/03/2016 v/v thông qua tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Nhằm sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 1/7/2015, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 xem xét và cho ý kiến biểu quyết thông qua:

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo Phụ lục đính kèm.

Trân trọng kính trình.



VÕ THỊ HUYỀN LAN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3930.4464 – 3930.4466 Fax: (84.8) 3930.3186 MST: 0301042973
Email: info@agrexland.com Website: http://www.agrexland.com

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2016

**NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
PHÙ HỢP VỚI QUY ĐỊNH CỦA LUẬT DN 2014**

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
1	Điểm a, Khoản 1, Điều 1: "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.	"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và quy định tại Điều 5 Điều lệ này	Sửa đổi theo quy định của Khoản 29, Điều 4 LDN 2014
2	Điểm b, Khoản 1, Điều 1. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	LDN 2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 sẽ thay thế LDN 2005
3	Điểm d, Khoản 1, Điều 1. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Điểm d, Khoản 1, Điều 1. "Người quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Sửa đổi theo quy định của Khoản 18, Điều 4 LDN 2014
4	Khoản 1, Điều 5: Vốn điều lệ của Công ty là 90.000.000.000 VNĐ (Chín mươi tỷ đồng Việt Nam). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 9.000.000 (chín triệu) cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần (Mười ngàn đồng Việt Nam một cổ phần).	Khoản 1, Điều 5: Vốn điều lệ của Công ty là 108.000.000.000 VNĐ (Một trăm lẻ tám tỷ đồng Việt Nam). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 10.800.000 (Mười triệu tám trăm nghìn) cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần (Mười ngàn đồng Việt Nam một cổ phần).	Điều chỉnh tăng vốn Điều lệ từ 90 tỷ lên 108 tỷ sau khi chia cổ phiếu thưởng 20% vốn cổ phần từ nguồn thặng dư vốn.
5	Khoản 1, Điều 3 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:	Khoản 1, Điều 3, bổ sung điểm g. Các hoạt động khác được Pháp luật Việt Nam cho phép và được sự thông qua của Đại hội đồng cổ đông vào từng thời điểm cụ thể..	nhằm giảm thiểu sửa đổi Điều lệ khi muốn bổ sung hoạt động kinh doanh
6	Khoản 4, Điều 6: Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty .	4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả công ty để tiêu hủy; b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.	Sửa đổi theo quy định của Khoản 3, Điều 120 LDN 2014

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
7	Điểm đ, Khoản 2, Điều 11: Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.	Sửa đổi theo quy định của Điểm đ, Khoản 1, Điều 114 LDN 2014
8	Khoản 2, Điều 13: Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm .	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	Bổ sung Địa điểm họp ĐHCĐ theo quy định Khoản 1, Điều 136 LDN 2014
9	Điểm e, Khoản 3, Điều 13: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình ;	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.	Điều chỉnh tương ứng theo quy định LDN 2014.
10	Điểm b, Khoản 4, Điều 13. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp ;	b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	Điều chỉnh tương ứng theo quy định LDN 2014.
11	Điểm c, Khoản 4, Điều 13. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp .	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	Điều chỉnh tương ứng theo quy định LDN 2014.
12	Điểm b, Khoản 1, Điều 14: Báo cáo của Hội đồng quản trị;	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;	Điều chỉnh theo quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 136 LDN 2014.
13	Điểm c, Khoản 1, Điều 14. Báo cáo của Ban kiểm soát ;	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;	Điều chỉnh theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 136 LDN 2014.

11/11/2014

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
14	Điểm m, Khoản 2, Điều 14. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán ;	Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	Điều chỉnh theo Điều 135 LDN 2014.
15	Khoản 1, Điều 18 . Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết .	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 141, LDN 2014.
16	Khoản 2, Điều 18. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết .	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều chỉnh theo quy định tại Khoản 2, Điều 141, Luật Doanh nghiệp 2014.
17	Khoản 1, Điều 20: 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.	Khoản 1, Điều 20: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.	Điều chỉnh theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.

11/01/2015

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
18	Khoản 2, Điều 20. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Điều chỉnh theo Điều 144 LDN 2014.
19	Khoản 4, Điều 21. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.	Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây: a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.	Điều chỉnh phù hợp quy định tại Khoản 4, Điều 144 LDN 2014
20	Điểm a, Khoản 5, Điều 21. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;	a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	Điều chỉnh theo Điểm a, Khoản 5, Điều 145 LDN 2014.
21	Khoản 8, Điều 21. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh theo Điều 144 LDN 2014.

1042
VG T
PH
PH
XU
G
PH

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
22	Đề xuất bổ sung 01 điều sau điều 23	Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó. 2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định. 3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 13 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Bổ sung theo quy định Điều 148 LDN 2014.
23	Điểm c, Khoản 4, Điều 25. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê mua công ty và liên doanh)	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê mua công ty và liên doanh);	Điều chỉnh tương ứng theo quy định LDN 2014.
24	Khoản 4, Điều 27. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp.	Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp.	Điều chỉnh theo Khoản 5, Điều 153 LDN 2014
25	Khoản 8, Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Điều chỉnh theo Khoản 8, Điều 153 LDN 2014
26	Khoản 1, Điều 32: Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.	Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp	Điều chỉnh theo quy định sửa đổi tại Khoản 2, Điều 163, LDN 2014.
27	Khoản 1, Điều 33. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Điều chỉnh tương ứng theo quy định trong LDN 2014.

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
28	Bổ sung thêm 01 Điều mới trong Điều lệ	Điều..... Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc 1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây: a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp; b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị; c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; đ) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty sẽ tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp thành viên khởi kiện bị bác yêu cầu khởi kiện.	Bổ sung Điều mới Điều 161 LDN 2014
29	Bổ sung thêm 01 Điều mới trong Điều lệ	Điều Công bố thông tin định kỳ 1. Công ty phải công bố định kỳ trên trang thông tin điện tử của công ty và của cơ quan đại diện chủ sở hữu những thông tin sau đây: a) Thông tin cơ bản về công ty và điều lệ công ty; b) Mục tiêu tổng quát, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch kinh doanh hằng năm; c) Báo cáo và tóm tắt Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập trong thời hạn không quá 150 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính; d) Báo cáo và tóm tắt Báo cáo tài chính giữa năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập; thời hạn công bố phải trước ngày 31 tháng 07 hằng năm; Nội dung công bố thông tin quy định tại điểm c và điểm d khoản này bao gồm Báo cáo tài chính của công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất; đ) Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm và 03 năm gần nhất tính đến năm báo cáo; e) Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích được giao theo kế hoạch hoặc đấu thầu (nếu có) và trách nhiệm xã hội khác; g) Báo cáo về thực trạng quản trị, cơ cấu tổ chức công ty.	Đây là Điều mới trong LDN 2014: Điều 108

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
30	Bổ sung thêm 01 Điều mới trong Điều lệ	2. Báo cáo thực trạng quản trị công ty bao gồm các thông tin sau đây: a) Thông tin về cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; b) Thông tin về người quản lý công ty, bao gồm trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, cách thức được bổ nhiệm, công việc quản lý được giao, mức tiền lương, thưởng, cách thức trả tiền lương và các lợi ích khác; những người có liên quan và ích lợi có liên quan của họ với công ty; bản tự kiểm điểm, đánh giá hằng năm của họ trên cương vị là người quản lý công ty; c) Các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu; các quyết định, nghị quyết của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty; d) Thông tin về Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và hoạt động của họ; đ) Thông tin về Đại hội công nhân, viên chức; số lượng lao động bình quân năm và tại thời điểm báo cáo, tiền lương và lợi ích khác bình quân năm trên người lao động; e) Báo cáo kết luận của cơ quan thanh tra (nếu có) và các báo cáo của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; g) Thông tin về các bên có liên quan của công ty, giao dịch của công ty với bên có liên quan; h) Các thông tin khác theo quy định của Điều lệ công ty. 3. Thông tin được báo cáo và công bố phải đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật. 4. Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện công bố thông tin. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực và chính xác của thông tin được công bố.	Đây là Điều mới trong LDN 2014: Điều 108
31	Bổ sung thêm 01 Điều mới trong Điều lệ	Điều Công bố thông tin bất thường 1. Công ty phải công bố trên trang thông tin điện tử và ấn phẩm (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở chính và địa điểm kinh doanh của công ty về các thông tin bất thường trong thời hạn 36 giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây: a) Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa; b) Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập hoặc giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy phép hoạt động hoặc giấy phép khác liên quan đến kinh doanh của công ty; c) Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc bất kỳ giấy phép, giấy chứng nhận khác có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp;	Đây là Điều mới trong LDN 2014: Điều 109

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Giải thích
32	Bổ sung thêm 01 Điều mới trong Điều lệ	d) Thay đổi người quản lý công ty, gồm thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Kế toán trưởng, trưởng phòng tài chính kế toán; đ) Có quyết định kỷ luật, khởi tố, có bản án, quyết định của Tòa án đối với một trong số các người quản lý doanh nghiệp; e) Có kết luận của cơ quan thanh tra hoặc của cơ quan quản lý thuế về việc vi phạm pháp luật của doanh nghiệp; g) Có quyết định thay đổi tổ chức kiểm toán độc lập, hoặc bị từ chối kiểm toán báo cáo tài chính; h) Có quyết định, thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty con; quyết định đầu tư, giảm vốn hoặc thoái vốn đầu tư tại các công ty khác.	Đây là Điều mới trong LDN 2014: Điều 109
33	Điều 46. Con dấu 1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành .	1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây: a) Tên doanh nghiệp; b) Mã số doanh nghiệp. 2. Trước khi sử dụng, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành. 4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.	Điều chỉnh theo quy định mới tại Điều 44 LDN 2014.

